

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ M'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 4 - 2018

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phan Trọng Phụng

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. ông Hoàng Duy Thanh. 2. bà Cao Thị Hồng Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thiên Lý – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quốc Thắng – Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 332/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/3/2018; và quyết định hoãn phiên tòa số 03 ngày 28/3/2018 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Võ Thị D, Sinh năm 1978 (Có mặt)

**Bị đơn:** Anh Lý Sĩ Hoài B (tên gọi khác: Lý Hoài B), Sinh năm 1976 (Có mặt)

Cùng trú tại: Thôn X, xã Y, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 14/12/2017 và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Lý Sĩ Hoài B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 1996 tại UBND xã Y, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Kể từ khi kết hôn vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống; anh B không quan tâm giúp đỡ chị trong công việc gia đình, nhiều lúc gây gổ đánh đập vợ con. Ngoài ra anh B có

quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến có con riêng đã được 16 tháng tuổi nên mâu thuẫn của vợ chồng tôi ngày càng trầm trọng; gia đình và chính quyền địa phương đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Nay Chị D nhận thấy mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, chị D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh B.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lý Ngọc H, sinh năm 1996 và cháu Lý Tử H, sinh ngày 06/8/2004, hai cháu đang ở với chị D. Chị D xin nuôi cháu Lý Tử H, sinh ngày 06/8/2004, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị làm nghề buôn bán nông sản, thu nhập ổn định khoảng 10.000.000đ/tháng. Còn cháu Lý Ngọc H, sinh năm 1996 đã trưởng thành, cháu đã tự đi làm nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình tố tụng bị đơn trình bày:**

Về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung như chị D trình bày là đúng. Đối với yêu cầu ly hôn của chị D thì quá trình Tòa án giải quyết anh B không đồng ý ly hôn, tuy nhiên nay anh B nhận thấy mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được nên anh B đồng ý ly hôn với chị D.

Về con chung: Anh B xin nuôi cháu Lý Tử H vì anh có đủ điều kiện chăm sóc giáo dục cháu. Hiện anh B làm nghề nhạc công, chơi trong dàn nhạc, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán: Đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã thuận tình ly hôn vì vậy đề nghị HĐXX công nhận việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự.

- Về con chung: Anh B và chị D có 02 con chung là cháu Lý Ngọc H, sinh năm 1996 và cháu Lý Tử H, sinh ngày 06/8/2004, hai cháu đang ở với chị D. Cháu Lý Ngọc H đã đủ tuổi thành niên vì vậy cháu ở với ai là quyền của cháu còn cháu Lý Tử H thì chị D nhận nuôi và cháu Lý Tử H cũng có nguyện vọng ở với mẹ vì vậy đề nghị giao cháu Lý Tử H cho chị D trực tiếp nuôi là phù hợp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về quan hệ pháp luật:** Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung:** Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Chị Võ Thị D và anh Lý Sĩ Hoài B tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện C theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, anh B thường xuyên uống rượu gây gổ và đánh đập vợ con, ngoài ra anh B có con riêng với người phụ nữ khác đã được 16 tháng tuổi. Nay chị D cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể duy trì nên đề nghị được ly hôn với anh B. Về phía anh B xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được nên anh B đồng ý ly hôn với chị D. Việc chị D và anh B cùng đồng ý ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị D và anh B có 02 con chung là cháu Lý Ngọc H, sinh năm 1996 và cháu Lý Tử H, sinh ngày 06/8/2004. Hiện cháu Lý Ngọc H đã trưởng thành và đi làm, còn cháu Lý Tử H khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở với chị D. Chị D đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Tử H cho đến khi đủ 18 tuổi, tuy nhiên anh B không đồng ý mà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

**[3]** Tại biên bản xác minh ngày 08/02/2018 xác định, chị D đang buôn bán nông sản và chăn nuôi tại nhà, thu nhập ổn định và cao hơn mặt bằng chung, có đủ điều kiện để chăm sóc cháu Lý Tử H. Hiện anh B đang làm nhạc công trong dàn nhạc, công việc khá bấp bênh, thu nhập thấp. Mặt khác, tại bản tự khai tại Tòa án, cháu Lý Tử H có nguyện vọng được ở với mẹ vì anh B thường xuyên uống rượu, không quan tâm đến cháu. Do đó, cần giao cháu Lý Tử H cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý của trẻ em gái là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Tài sản chung: Dương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bị đơn anh Lý Sĩ Hoài B không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.*

*Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình*

*Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị D

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị D và anh Lý Sĩ Hoài B thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Tử H, sinh ngày 06/8/2004 cho chị Võ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Lý Sĩ Hoài B được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

Về án phí: Chị Võ Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0001906 ngày 15/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Nguyên đơn; bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Trọng Phụng**